TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 17/2023/HSPT Ngày: 19/9/2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thuấn

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trường Du và ông Nguyễn Minh Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Lê - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Mai - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2023/HSPT ngày 30 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Y S kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 25/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện K R, tỉnh Kon Tum. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXPT-HS ngày 06/9/2023 Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum đối với:

Bị cáo kháng cáo:

Y S (tên gọi khác: Không), sinh ngày 07 tháng 7 năm 1984 tại tỉnh Kon Tum; Nơi cư trú: Thôn Đăk Chờ, xã Đ R, huyện K L, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Công nhân; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ka Dong; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 0/12; con ông A N, sinh năm 1950 và bà Y B, sinh năm 1954 (đã chết); có chồng A S2, sinh năm 1980 và 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân tốt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/02/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Đặng Thị K N - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ: Số 211 Trần Hưng Đạo, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 21/12/2022, bị cáo Y S điều khiển xe mô tô BKS 81D1-027.33 của mình đi từ nhà bà Y N tại Thôn 9, thị trấn Đăk Rve, huyện K R, tỉnh Kon Tum đến Công ty Nông nghiệp sạch Tây Nguyên tại thôn 8, xã Đăk Ruồng, huyện K R để làm việc. Trên đường đi, Y S có dừng xe ở thôn 4, xã Tân Lập, huyện K R để chở chị Y Đ đi làm cùng. Khi Y S chở Y Đ đi đến Km 133+209 Quốc lộ 24 thuộc thôn 4, xã Tân Lập, huyện K R, tỉnh Kon Tum thì gặp xe ô tô tải BKS 82K-5733 do ông N T Vđiều khiển đi cùng chiều. Sau đó, Y S tăng tốc và điều khiển xe mô tô đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều để vượt xe ô tô tải do ông Vũ điều khiển thì tông vào xe mô tô BKS 82L1- 029.52 do chị Đinh Thị S điều khiển đi ngược chiều, làm chị Sa bị ngã văng ra khỏi xe, Y S và Y Đ cũng bị ngã xe. Sau khi tai nạn xảy ra, chị Đinh Thị S và Y S bị thương nên được người dân đưa đi cấp cứu, còn chị Y Đ chỉ bị xây xát ngoài da nên đã nhờ người đi đường chở về nhà mình và 02 xe mô tô nói trên bị hư hỏng. Do bị thương quá nặng nên sau đó chị Sa đã chết.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 249/KL-KTHS ngày 09/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Nguyên nhân chết của chị Đinh Thị S là do đa chấn thương.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 25/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện K R, tỉnh Kon Tum đã ra quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Y S phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Y S 03 *(ba)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/7/2023 bị cáo Y S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm, bị cáo Y S vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b khoản 2 Điều 29 Bộ luật hình sự năm 2015 để miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Y S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi xem xét nội dung đơn kháng cáo, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đại diện Viện kiểm sát cho rằng Bản án sơ thẩm số 05/2023/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện K R, đã xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp được thêm tài liệu, chứng cứ mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt, xét thấy bị cáo đang phải điều trị bệnh suy thận mạn tính, phải chạy thận nhân tạo định kỳ, việc thi hành hình phạt tù không đảm bảo được việc điều trị bệnh của bị cáo, nên chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo về xin được hưởng án treo. Không chấp nhận việc giảm nhẹ mức hình phạt và không chấp nhận miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo như ý kiến của người bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt: Giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Sau khi xét xử sơ thẩm đến ngày 27/7/2023, bị cáo Y S kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo. Xét kháng cáo được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, nên chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Y S thừa nhận hành vi phạm tội của mình, như Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định đó là:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 21/12/2022, mặc dù chưa có giấy phép lái xe theo quy định nhưng bị cáo Y S vẫn chở chị Y Đ tham gia giao thông trên xe mô tô BKS: 81D1-027.33. Khi đến Km 133+209 Quốc lộ 24 thuộc thôn 04, xã Tân Lập, huyện K R, tỉnh Kon Tum, bị cáo Y S đã vượt xe ô tô tải BKS 82K-5733 do ông N T V điều khiển đi cùng chiều phía trước không đúng quy định. Hậu quả là xảy ra tai nạn với xe mô tô BKS 82L1- 029.52 do chị Đinh Thị S1 điều khiển đi ngược chiều, dẫn đến chị S1 chết do đa chấn thương, chị Y Đ và bị cáo bị thương.

Với hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây ra hậu quả chết người. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Y S: 03 năm tù về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho gia đình bị hại. Cha đẻ của bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba, để từ đó áp dụng theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp với hành

vi, tính chất mức độ và hậu quả mà bị cáo gây ra, đáp ứng việc phòng chống tội phạm về giao thông đang ngày càng gia tăng trên địa bàn tỉnh Kon Tum hiện nay.

Tuy nhiên xét thấy, tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo Y S cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới gồm: Tóm tắt hồ sơ bệnh án số 354/TT-BVĐKT ngày 08/9/2023 và Đơn xin xác nhận được Phó Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum ký xác nhận vào ngày 06/9/2023: Nội dung thể hiện bị cáo đang mắc bệnh suy thận mạn phải chạy thận nhân tạo chu kỳ 2 lần/ tuần tại Bệnh viện tỉnh Kon Tum. Ngoài ra, bị cáo còn có tiền sử bệnh hở van 2 lá ¾, hở van 3 lá ¼, hở van động mạch phổi nhẹ, hở van động mạch chủ trung bình, dày khối cơ thất trái, chức năng tâm thu thất trái EF 64%.

Căn cứ vào các Điều 65 Bộ luật hình sự, Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo xét thấy: Bị cáo Y S có đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật về được hưởng án treo, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Mặt khác bản thân bị cáo đang mắc căn bệnh suy thận mạn, nếu bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo sẽ không có điều kiện khám chữa bệnh kịp thời có thể gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm. Giữ nguyên hình phạt 3 năm tù đối với bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực học tập, cải tạo trở thành công dân tốt, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luât. Đối với đề nghị của người bào chữa về việc xem xét miễn hình phạt cho bị cáo, hội đồng xét thấy bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo kháng cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa của bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận; Bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Y S; Sửa một phần Bản án sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 25/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện K R, tỉnh Kon Tum về phần hình phạt.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Y S phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*

Xử phạt: Bị cáo Y S 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm kể từ ngày tuyên án (19/9/2023).

Giao bị cáo Y S cho Ủy ban nhân dân xã Đ R, huyện K P, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ R, huyện K P, tỉnh Kon Tum trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Y S thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Y S được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm về các vấn đề không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (ngày 19/9/2023).

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Tp.Đà Nẵng
- VKSND cấp cao tại Tp. Đà Nẵng
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- TAND H. K R;
- VKSND H. Kon Rẫy ;
- Cục THADS tỉnh Kon Tum;
- Phòng CSHTTP và THAHSCA H. Kon Rẫy;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Kon Tum;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Thuấn